

Số: /GPMT-UBND Cao Bằng, ngày tháng 8 năm 2022

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét đề nghị của Công ty TNHH chế biến lâm sản trúc Tây Bắc tại Văn bản
số 48/CV-TTB ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị cấp giấy phép môi
trường của Dự án Xưởng chế biến trúc Nguyên Bình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
2381/TTr-STNMT ngày 27 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH chế biến lâm sản trúc Tây Bắc, địa chỉ tại Ngã ba Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Dự án Xưởng chế biến trúc Nguyên Bình tại Ngã ba Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án đầu tư: Xưởng chế biến trúc Nguyên Bình.

1.2. Địa điểm hoạt động của dự án: Ngã ba Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4800928098, đăng ký lần đầu ngày 01/10/2021 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng cấp.

1.4. Mã số thuế: 4800928098

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chế biến trúc.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi quy mô dự án: Khu vực thực hiện dự án tại ngã ba Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Tổng diện tích sử dụng đất của dự án khoảng 21.691,3 m². Có các phía tiếp giáp như sau:

+ Phía Đông giáp: Đường đất;

+ Phía Tây giáp: Đường tỉnh 212;

+ Phía Nam giáp: Ao, đất chưa sử dụng;

+ Phía Bắc giáp: Đường Quốc lộ 34.

- Công suất dự án: Nguyên liệu đầu vào khoảng 45.000 tấn trúc/năm, tương đương khoảng 11.160.000 cây Trúc/năm. Sản phẩm đầu ra bao gồm: Nan trúc khoảng 12.150 tấn nan/năm; Mùn چرا ép viên khoảng 20.475 tấn/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn tiếng ồn, độ rung và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty TNHH chế biến lâm sản trúc Tây Bắc:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH chế biến lâm sản trúc Tây Bắc có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải đảm bảo chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3 Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép môi trường: 10 năm (từ ngày tháng 8 năm 2022 đến ngày tháng 8 năm 2032).

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã Quang Thành, h. Nguyên Bình;
- Trung tâm dịch vụ Hành chính công;
- Trung tâm thông tin tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, CN_(A).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Thảo